TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HNGĐ-ST
Ngày 22-02-2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Ông Hoàng Đắc Hân

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên tham gia phiên toà*:** Bà Bùi Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 341/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXX-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Trang, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn 9, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Lê Văn Y, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn 9, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 14/9/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Vũ Thị X(nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Xvà anh Lê Văn Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn vào ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong công việc, sinh hoạt và nuôi dạy con chung dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng thờ ơ, lạnh nhạt và không còn

quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn, vợ chồng chị Xhiện đã sống ly thân nhau. Nay chị Xnhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, khả năng đoàn tụ không có nên chị Xyêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Văn Y.

Về con chung: Chị Vũ Thị X khai chị và anh Lê Văn Y có 02 con là Lê Văn Z, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2015 và Lê Văn J, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2017. Ly hôn, chị Xcó nguyện vọng được trực tiếp nuôi con tên Lê Văn J và chị Xyêu cầu Tòa án giao cho anh Lê Văn Y được trực tiếp nuôi con Lê Văn Z cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thoả thuận khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa cấp dưỡng nuôi con chung: Chị X khai chị và anh Y tự thỏa thuận với nhau nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Xkhai chị và anh Y có tài sản chung nhưng tự thoả thuận phân chia nên chị Xkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Lê Văn Y đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật song đến ngày mở phiên tòa, anh Y vẫn không có mặt để trình bày ý kiến về việc chị Vũ Thị Xxin ly hôn.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Xvà anh Y. Về việc giải quyết vụ án: Tài liệu điều tra thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị Xvà anh Lê Văn Y đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Xvà anh Y được ly hôn. Về con chung: Chị Vũ Thị X và anh Lê Văn Y có 02 con là Lê Văn Z, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2015 và Lê Văn J, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2017. Căn cứ tài liệu điều tra xác minh khả năng, điều kiện nuôi con của mỗi bên, nguyện vọng của các con chung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cho chị Vũ Thị Xtrực tiếp nuôi dưỡng con tên Lê Văn J và giao cho anh Lê Văn Y trực tiếp nuôi dưỡng con tên Lê Văn Z cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp

nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: Chị Xkhông yêu cầu Tòa án giải quyết nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết trong vụ án này. Về án phí: Chị Vũ Thị Xphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Bị đơn là anh Lê Văn Y có nơi cư trú tại xã K, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Chị Vũ Thị Xvà anh Lê Văn Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa, chị Xcó đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Y vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng. Căn cứ quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Xvà anh Y.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị Xvà anh Lê Văn Y được xác lập vào năm 2017 là hợp pháp. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong sinh hoạt, trong lao động và nuôi dạy con dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng thờ ơ, lạnh nhạt và không còn quan tâm đến nhau. Do mâu thuẫn, chị Xvà anh Y hiện đã sống ly thân. Chị Xxin ly hôn anh Y, Tòa án đã triệu tập anh Y nhiều lần để trình bày ý kiến về việc chị Xxin ly hôn nhưng anh Y vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị Xvà anh Y đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Xvà anh Y được ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Xvà anh Y có 02 con chung là Lê Văn Z, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2015 và Lê Văn J, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2017. Trường hợp ly hôn, chị Xcó nguyện vọng được trực tiếp nuôi con là Lê Văn J và chị Xyêu cầu Tòa án giao cho anh Lê Văn Y trực tiếp nuôi con Lê Văn Z. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện chị Trang, anh Y đều có đủ điều kiện nuôi con. Cháu Lê Văn Z có nguyện vọng ở với bố. Vì vậy, giao cho chị Vũ Thị Xtrực tiếp nuôi dưỡng con tên Lê Văn J và giao cho anh Lê Văn Y trực tiếp nuôi dưỡng con Lê Văn Z cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định

tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình và phù hợp với nguyện vọng của con chung.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Xkhai chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Xkhai chị và anh Y có tài sản chung như tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí Tòa án thì chị Vũ Thị Xphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Xvà anh Y được quyền kháng cáo trong thời hạn do pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Xvà anh Lê Văn Y.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Xđược trực tiếp nuôi dưỡng con tên Lê Văn J, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2017 cho đến khi con Lê Văn J đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cho anh Lê Văn Y được trực tiếp nuôi dưỡng con tên Lê Văn Z, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2015 cho đến khi con Lê Văn Z đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Xphải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Xđã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008927 ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị Xđã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Vũ Thị Trang, anh Lê Văn Y vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã K; TN,HP;
(Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2017);
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Anh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đức Khoa

2. Ông Nguyễn Văn Đông

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 114/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2021 về "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Trang; nơi cư trú: Thôn 4, xã K, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Lê Văn Y; nơi cư trú: Thôn 4, xã K, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Về nội dung:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Xvà anh Lê Văn Y.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Xđược trực tiếp nuôi dưỡng 02 con là Nguyễn Thảo Yến, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2003 và Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2007 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cho anh Lê Văn Y được trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Quang Hải, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2012 cho đến khi con Nguyễn Quang Hải đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí, quyền kháng cáo và quyền thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Khoa **Nguyễn Văn Đông** **Lương Ngọc Anh**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Điệu **Nguyễn Thị Vân** **Lương Ngọc Anh**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2018

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đắc Hân

2. Ông Đỗ Văn Mạnh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 về "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Xsinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Mức, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lê Văn Y sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Mức, xã Phục Lễ, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Xvà anh Lê Văn Y.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Xtrực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Phạm Thị Hà Vy sinh ngày 08 tháng 8 năm 2001 và Phạm Thành Phong sinh ngày 18 tháng 01 năm 2013; giao cho anh Lê Văn Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Hà Phương sinh ngày 04 tháng 02 năm 2011 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Xphải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Hai trăm nghìn) đồng chị Xđã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005965 ngày 16 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, chị Vũ Thị Xđã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Vũ Thị Xvà anh Lê Văn Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 50 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đắc Hân **Đỗ Văn Mạnh** **Lương Ngọc Anh**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lương.
2. Ông Đỗ Văn Mạnh.

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành thảo luận về việc hoãn phiên toà đối với vụ án thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Xsinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Mức, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lê Văn Y sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Mức, xã Phục Lễ, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

Tại phiên toà hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ, nguyên đơn có mặt. Bị đơn là anh Lê Văn Y vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử thảo luận về việc vắng mặt của bị đơn như sau:

Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về nội dung: Quyết định hoãn phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2016 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

Thời gian mở lại phiên toà được ấn định như sau: Phiên tòa dân sự sẽ được mở vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đỗ Văn Mạnh - Nguyễn Thị Lương	**Lương Ngọc Anh**